

Số: 01 /KH-TCĐA06

Quảng Sơn, ngày 29 tháng 02 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2024 trên địa bàn xã Quảng Sơn

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 (Đề án 06) và Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ kết luận Hội nghị đánh giá tình hình 02 năm triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ. Căn cứ Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 31/01/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông; Kế hoạch số /KH-UBND ngày .../2024 của UBND huyện Đắk GLong về việc Triển khai, thực hiện các nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Ủy Ban nhân dân xã Quảng Sơn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn xã năm 2024 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

###### 1. Mục đích

- Giao nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể đến các ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan, hướng tới phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2024 trên địa bàn xã Quảng Sơn theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 (Đề án 06) và Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ kết luận Hội nghị đánh giá tình hình 02 năm triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ;

Cụ thể hóa nội dung, lộ trình, kế hoạch của Chính phủ và các nhiệm vụ cụ thể tại Kế hoạch này để tiếp tục triển khai thực hiện phù hợp với tình hình, đặc điểm từng ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan của UBND xã.

###### 2. Yêu cầu

- Xác định rõ các nội dung nhiệm vụ trọng tâm; cân tập trung các nguồn lực thực hiện hiệu quả, phân công trách nhiệm rõ ràng, bảo đảm yêu cầu tiến độ đề ra trong năm 2024; triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để đạt được các mục tiêu nhanh chóng, hiệu quả, tiết kiệm.

- Huy động và phát huy hiệu quả vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP cấp xã và cấp thôn, ban trong công tác tuyên truyền, phối hợp nhằm thực hiện, Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ của Đề án 06

trong năm 2024 phải được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ, góp phần phục vụ thành công chuyển đổi số quốc gia.

## **II. NHIỆM VỤ**

### **1. Nhiệm vụ tổng quát**

1.1. Về nhận thức: các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP cấp xã và cấp thôn, bon xã và cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án 06 theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Xác định chủ đề thực hiện năm 2024 là năm “Hoàn thiện hạ tầng công nghệ, số hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số”.

1.2. Thực hiện rà soát các nội dung, nhiệm vụ theo lộ trình và Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 kèm theo Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn huyện Đăk Glong, các văn bản chỉ đạo của UBND huyện và theo chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, các ngành, đoàn thể và các thôn, bon tập trung giải quyết dứt điểm các nhiệm vụ chưa hoàn thành của năm 2023 và triển khai các nhiệm vụ mới của Đề án 06 trong năm 2024 để tạo tiền đề cho các năm tiếp theo.

### **2. Nhiệm vụ cụ thể**

#### **2.1. Nhóm nhiệm vụ chưa hoàn thành theo lộ trình Đề án 06 năm 2023 (02 nhiệm vụ)**

(1) Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định.

(2) Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

#### **2.2. Nhóm nhiệm vụ trọng tâm theo lộ trình Đề án năm 2024**

##### **a. Nhiệm vụ chung: 10 nhiệm vụ**

(1) Hoàn thành rà soát, tái cấu trúc 53 dịch vụ công thiết yếu tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; xây dựng, ban hành theo thẩm quyền quy trình điện tử liên thông đối với các nhóm TTHC liên thông theo Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

(2) 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

(3) 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

(4) 100% người dân khi thực hiện TTHC tại Bộ phận một cửa được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

(5) 100% kết quả giải quyết TTHC của cá nhân được lưu trữ điện tử.

(6) 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(7) Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC đối với 53 dịch vụ công thiết yếu và các lĩnh vực: Cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp căn cước công dân.

(8) 100% TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa.

(9) 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

(10) 100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

**b. Nhiệm vụ cụ thể: 13 nhiệm vụ**

(1) Đẩy mạnh chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

(2) Triển khai thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp huyện.

(3) Triển khai thực hiện kết nối Cơ sở dữ liệu về Lao động việc làm với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(4) Triển khai thực hiện kết nối Cơ sở dữ liệu của Tổng Cục giáo dục nghề nghiệp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(5) Triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân.

(6) Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập.

(7) Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Khoa học và công nghệ.

(8) Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án.

(9) Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án.

(10) Triển khai thực hiện việc kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân để xác minh danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.

(11) Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức, viên chức.

(12) Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

(13) Triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung.

**c. Các nhiệm vụ thuộc Đề án trung tâm dữ liệu quốc gia (Nghị quyết số**

- Phối hợp với Công an xã nghiên cứu đề xuất cơ chế bảo đảm kinh phí duy trì thực hiện Kế hoạch;

- Chủ trì, phối hợp với Công an xã kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính, Cơ sở dữ liệu thuế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Tham mưu xây dựng quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để mở cơ chế cho phép cơ quan quản lý cung cấp dịch vụ dữ liệu dân cư cho cá nhân, tổ chức có tính phí, tạo nguồn thu để xây dựng, duy trì, quản trị và khai thác dữ liệu; bảo đảm minh bạch, an toàn và đúng quy định pháp luật.

### **7. Trạm Y tế**

- Tổ chức khảo sát, thực hiện các giải pháp bảo đảm để điều kiện (có phần mềm kết nối, máy đọc QR Code) thực hiện hoạt động khám chữa bệnh sử dụng thẻ căn cước công dân thay thế bảo hiểm y tế.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm thực hiện thông báo lưu trú qua cổng dịch vụ công trực tuyến hoặc qua phần mềm thông báo lưu trú ASM do C06 phát triển (C06 sẽ có hướng dẫn cụ thể khi phần mềm chính thức triển khai, vận hành).

### **8. Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức thành viên**

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến hội viên, thành viên và quần chúng nhân dân về các thông tin liên quan đến “chuyển đổi số”, Đề án 06 của Chính phủ; đồng thời kêu gọi quần chúng nhân dân nhanh chóng thực hiện kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 1 + 2 (hoàn thành trước ngày 30/6/2023).

9. Tổ Đề án 06/CP xã Quảng Sơn có trách nhiệm tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã thành lập Tổ hướng dẫn cài đặt và kích hoạt định danh điện tử Mức độ 1 và Mức độ 2 trên địa bàn xã gồm 13 thành viên là các đồng chí trưởng Thôn, Bon, hoặc Bí Thư chi bộ, đoàn thanh niên, hội phụ nữ... của Thôn, Bon thuộc các tổ đề án 06 tại các thôn, Bon đã được trình Đảng ủy, UBND xã quyết định (có danh sách cụ thể kèm theo).

### **3. Giải pháp trọng tâm thực hiện**

Yêu cầu các Phòng, Ban, Ngành; UBND các xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

3.1. Tăng cường công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc giải quyết 02 nhiệm vụ theo lộ trình Đề án 06 năm 2023.

3.2. Tập trung triển khai các nhiệm vụ theo lộ trình của Đề án 06 năm 2024. Theo đó, xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án 06 trong năm 2024, trong đó đề ra lộ trình chi tiết để hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản về giải quyết TTHC.

3.3. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả 53 dịch vụ công thiết yếu, bảo đảm theo lộ trình; đẩy mạnh hơn công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về Đề án 06, chuyển đổi số. Chuyển đổi quy trình làm việc từ môi trường trực tiếp sang môi trường điện tử; phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang gương mẫu, đi đầu trong công tác tuyên truyền, thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Tập trung hoàn thành các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

- Thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến đối với 11/25 dịch vụ công thiết yếu thuộc Đề án 06 do Bộ Công an chủ trì:

+ Đối với lĩnh vực đăng ký cư trú, cấp căn cước công dân đảm bảo tối thiểu **40%** hồ sơ đăng ký thường trú, **60%** hồ sơ đăng ký tạm trú, **70%** hồ sơ khai báo tạm vắng, **100%** thực hiện thông báo lưu trú được tiếp nhận thông qua cổng dịch vụ công trực tuyến.

+ Đối với các dịch vụ công trực tuyến còn lại đảm bảo hồ sơ dịch vụ công trực tuyến đạt từ **30% - 40%** được tiếp nhận thông qua dịch vụ công trực tuyến.

- Tổ chức hướng dẫn các đơn vị, cơ quan có liên quan sử dụng 7 phương thức sử dụng thông tin công dân thay thế việc yêu cầu xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi giải quyết các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự nhằm tạo điều kiện thuận lợi, giảm phiền hà, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân.

#### **4. Bộ phận Tư pháp**

- Phối hợp với Công an xã triển khai thực hiện các thể chế, chính sách theo quy định của Đề án 06 và Luật Cư trú 2020.

- Chủ trì, phối hợp với Công an xã triển khai kết nối, chia sẻ Dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng dịch vụ công quốc gia...phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch và làm giàu dữ liệu dân cư.

- Chủ trì, phối hợp với Công an xã triển khai kết nối các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lí lịch tư pháp, trợ giúp tư pháp...

- Chủ trì rà soát các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai định danh và xác thực điện tử; tích hợp thông tin các giấy tờ cá nhân của công dân trên thẻ căn cước công dân và ứng dụng VNEID và việc thực hiện Luật Cư trú năm 2020.

#### **5. Bộ phận Văn hóa - Xã hội**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền, thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng việc thực hiện chuyển đổi số, Chính phủ số, Đề án 06 bằng các hình thức đa dạng, phong phú để người dân hiểu, nhận thức đầy đủ về lợi ích, hiệu quả của việc sử dụng ứng dụng VNEID, thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến, sử dụng thẻ căn cước công dân, thiết bị đọc QR Code, chip trên thẻ căn cước công dân thay thế việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch dân sự.

- Phối hợp với Công an xã rà soát, lập danh sách, xác thực danh sách công dân thuộc đối tượng chính sách để cập nhật, đồng bộ 100% các đối tượng chính sách lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử; ứng dụng VNEID để phối hợp với các tổ chức tín dụng cấp tài khoản thanh toán, thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt. (*Thực hiện thường xuyên*)

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện đồng bộ, hiệu quả các biện pháp, đa dạng các hình thức để tuyên truyền, phổ biến các tiện ích của Đề án 06/CP, như: dán QR Code tại các địa bàn khu dân cư, các địa điểm hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công, trụ sở tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, lắp đặt màn hình Led và Panô tấm lớn tại các địa điểm tập trung đông người. Tăng cường tuyên truyền rộng rãi để Nhân dân hiểu, nhận thức đầy đủ về lợi ích, hiệu quả của việc sử dụng ứng dụng VNEID, thực hiện thủ tục hành chính qua cổng dịch vụ công trực tuyến.

#### **6. Bộ phận Tài chính – Kế toán xã**

**175/NQ-CP ngày 30/10/2023): 05 nhiệm vụ**

(1) Xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia.

(2) Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia

(3) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

(4) Rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án.

(5) Tuyên truyền, phổ biến tới người dân tầm quan trọng của Trung tâm dữ liệu quốc gia qua tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp và các phương tiện thông tin đại chúng.

(Có Phụ lục chi tiết đính kèm)

**1. Văn phòng Đảng ủy xã**

- Quán triệt Chi bộ trực thuộc trên địa bàn xã Quảng Sơn, nêu cao vai trò là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam đi đầu trong thực hiện thành công các nhiệm vụ Triển khai, thực hiện các nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2024

- Yêu cầu 100% đảng viên thuộc các Chi bộ trực thuộc đến bộ phận tiếp nhận hồ sơ cấp CCCD tại Công an huyện hoặc Tổ thu nhận hồ sơ cấp CCCD lưu động tại Công an xã để thực hiện việc đăng ký tài khoản định danh điện tử Mức độ 2.

**2. Bộ phận Văn phòng - Thống kê**

- Tiếp tục quán triệt cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm các nhiệm vụ của Đề án 06/CP với phương châm hành động “Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân xã Quảng Sơn gương mẫu, chủ động, sáng tạo, đi đầu trong triển khai Đề án 06”.

- Phối hợp với Công an xã khai thác, tận dụng thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bảo đảm tránh thu thập trùng lặp nhiều thông tin để phục vụ quản lý cán bộ, công chức, viên chức; trao đổi thông tin, dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức với Công an huyện để tích hợp vào thẻ Căn cước công dân, ứng dụng VNEID.

- Tổ chức thực hiện các giải pháp nâng cao tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, trong đó:

+ Dịch vụ công trực tuyến đã hoàn thành tích hợp lên cổng dịch vụ công quốc gia đảm bảo tối thiểu 50% hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến trên cổng dịch vụ công.

+ Đối với các dịch vụ công còn lại đảm bảo tối thiểu 20% - 30% hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến trên cổng dịch vụ công.

**3. Công an xã**

- Chủ trì, tham mưu cho UBND xã chỉ đạo Tổ công tác Đề án 06 cấp xã tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp nhằm rà soát, phân loại, lập danh sách các trường hợp công dân chưa được cấp căn cước công dân đồng thời vận động nhân dân làm thủ tục cấp căn cước công dân;

- Thường xuyên rà soát, tăng cường các giải pháp hoàn thành chỉ tiêu làm sạch dữ liệu, bảo đảm dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống”.

3.4. Tiếp tục rà soát, tham mưu đề xuất hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc triển khai thực hiện Đề án 06.

3.5. Tổ chức sơ kết việc triển khai thí điểm thực hiện các mô hình trong thực hiện Đề án 06 của các Đơn vị, Ban, Ngành để từ đó triển khai thực hiện. Tập trung khảo sát thực hiện đối với các mô hình chưa triển khai được, ưu tiên những mô hình không phải đầu tư kinh phí và có thể triển khai ngay.

3.6. Triển khai các nhiệm vụ theo lộ trình tại Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia, đồng thời, sớm xây dựng phương án bảo đảm an ninh, an toàn các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.

#### **4. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn kinh phí thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ nội dung và phân công thực hiện tại Kế hoạch này, các bộ phận, Tổ đề án 06 các Thôn, Bon, các Trường học thực hiện nghiêm túc, trong quá trình thực hiện có vướng mắc liên hệ Công an xã để được hướng dẫn; Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị, xã hội của xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa, mục tiêu, nội dung của Kế hoạch này đến trưởng Thôn, Bon, Bí Thư chi bộ, đoàn thanh niên, hội phụ nữ... của Thôn, Bon; phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về UBND xã (qua Công an xã) để xem xét, giải quyết kịp thời, đúng quy định.

3. Căn cứ Kế hoạch này, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các ban, ngành, đoàn thể, Các Thôn, Bon xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện. Hoàn thành trước ngày 05/03/2024.

4. Giao Công an xã (Cơ quan Thường trực Đề án 06) chủ trì, phối hợp với HĐND&UBND xã, bộ phận Văn hóa và Thông tin hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, các Ban, Ngành, đoàn thể, Các Thôn, Bon triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 và các nhiệm vụ tại Kế hoạch này, tổng hợp kết quả thực hiện từ Tổ đề án 06 các Thôn, Bon, các Trường học báo cáo Tổ trưởng Tổ Đề án 06 cấp xã và Tổ trưởng Tổ Đề án 06 cấp huyện theo đúng quy định;

5. Các Ban, Ngành, đoàn thể, Các Thôn, Bon định kỳ, trước ngày 05 hàng tháng báo cáo kết quả thực hiện về Công an xã để tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo Văn phòng UBND huyện, Công an huyện theo quy định.

6. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; Các cơ quan, ban, ngành xã; Bộ phận VHHTT; Bí Thư chi bộ, Trưởng Thôn, Bon; đoàn thanh niên, hội phụ nữ... của Thôn, Bon và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thường xuyên chỉ đạo,

kiểm tra, đôn đốc, bám sát nhiệm vụ, lộ trình, tiến độ thực hiện của đơn vị; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về kết quả, tiến độ thực hiện Đề án 06 của cơ quan, đơn vị. *llh*

**Nơi nhận:**

- TT Đảng ủy xã (thay báo cáo);
- UBND xã;
- Công an xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, ban, ngành xã;
- Bộ phận VHTTTT;
- Trưởng Thôn, Bon;
- Lưu: VT, CAX (QLHC).

**TM. TỔ ĐỀ ÁN 06  
TỔ TRƯỞNG**



**CHỦ TỊCH UBND XÃ  
Lê Đình Tuấn**